TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Văn Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Khanh

2. Bà Triệu Thị Mới

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Sao, Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn B, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1966 tại Hải Phòng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn L. xã TP. huyện B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn V và bà Nguyễn Thị Ph (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị X (đã ly hôn), có 02 con (con lớn đã chết, con nhỏ sinh năm 1996); tiền sự: Không; Tiền án: 5 tiền án. Tại bản án hình sự số 64 ngày 15/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt Bùi Văn B 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 80 ngày 19/10/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Bùi Văn B 12 tháng tù giam về tộ trộm cắp tài sản. Tại bản án hình sự sơ

thẩm số 04 ngày 10/02/2011 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt Bùi Văn B 12 tháng tù gam về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số 129 ngày 21/11/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bá xử phạt Bù Van B 24 tháng tù giam về tộ trộm cắp tài sản. Tại bản án số 53 ngày 20/11/2015 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xử phạt Bùi Văn B 36 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; ra tự thú và bị tạm giam từ ngày 17/7/2018, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Phạm Văn V, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn Linh Đ, xã P, huyện B, thành phố Hải Phòng; xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Ngô Thị Ph, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn M, xã A, huyện N, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người làm chứng là ông Ngô Văn H, chị Vũ Thị Nh; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/7/2018, Bùi Văn B đi xe ô tô khách từ thành phố Hải Phòng về nhà, khi đến ngã ba thôn Linh Đông, gần UBND xã Tiền Phong, B xuống xe để đi bộ về nhà, trên đường đi B phát hiện nhà anh Phạm Văn Vỹ ở thôn Linh Đông 2, xã Tiền Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng không khóa cổng, tại sân dựng 01 chiếc xe mô tô Dream nhãn hiệu AMGIO loại xe nữ màu nâu biển kiểm soát 14P6-9726. Do đang thiếu phương tiện đ lại nên B nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô này, B đi lại gần chiếc xe mô tô trên thì thấy chìa khóa xe vẫn cắm ỏ ổ khóa xe, B dong xe ra ngoài cổng và nổ máy điều khiển xe đi về nhà. Về đến nhà B dựng chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được ở nhà và đi ngủ. Đến 22 giờ cùng ngày B dậy và kiểm tra thấy mô tô vừa trộm cắp được không có giấy tờ nên B nghĩ nếu dùng xe mô tô này để đi làm ăn xa Công an sẽ giữ và B sẽ bị bắt mà bán thì không ai mua. Vì vậy B mang xe đến Công an xã Tiền Phong tụ thú về hành vi phạm tội của mình. Ngày 11/7/2018, anh Phạm Văn Vỹ đã gửi đơn trình báo Công an xã Tiền Phong, huyện Vĩnh Bảo về vụ việc trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 37 ngày 12/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản kết luận với nội dung như sau: "01 xe mô tô Dream nhãn hiệu AMGIO BKS 14P6-9726 trị giá 2.050.000 đồng".

Khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án là sân nhà anh Phạm Văn Vỹ ở thôn Linh Đông 2, xã Tiền Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Tại hiện trường không để lại dấu vết gì và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSVB ngày 29/10/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố Bùi Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Bùi Văn B đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như trên. Lời khai nhận của Bùi Văn B, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, B bản khám nghiệm hiện trường, B bản tiếp nhận người ra tự thú, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhân thân, vị trí, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Bùi Văn B với mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn Vỹ đã nhận lại 01 chiếc xe mô tô Dream nhãn hiệu AMGIO loại xe nữ màu nâu biển kiểm soát 14P6-9726 và không có yêu cầu đề nghị gì nên không xét.

Về hình phạt bổ sung: Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Về vật chứng**:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã trả lại cho anh Phạm Văn Vỹ 01 chiếc xe mô tô Dream nhãn hiệu AMGIO loại xe nữ màu nâu biển kiểm soát 14P6-9726 nên không xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định điều luật được áp dụng đối với một hành vi phạm tội là điều luật đang có hiệu lực thi hành tại thời điểm mà hành vi phạm tội được thực hiện; do đó cần áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, của Kiểm sát viên thuộc Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do cần phương tiện để đi lại làm ăn nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/7/2018 Bùi Văn B đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của gia đình anh Phạm Văn Vỹ trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AMGIO loại xe nữ màu nâu biển kểm soát 14P6-9726 trị giá 2.050.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 37/KL ngày 12/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Vĩnh Bảo kết luận: ““01 xe mô tô Dream nhãn hiệu AMGIO BKS 14P6-9726 trị giá 2.050.000 đồng”. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn B đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", vi phạm khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; do bị cáo phạm tội nhiều lần.

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 05 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra tự thú; gây thiệt hại không lớn. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có nguồn thu nhập nào khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã trả lại cho anh Phạm Văn Vỹ 01 chiếc xe mô tô Dream nhãn hiệu AMGIO loại xe nữ màu nâu biển kiểm soát 14P6-9726 nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Bùi Văn B 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 17/7/2018.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PC 81, PV 27);
- VKSND huyện B;
- Cơ quan CSĐT CA huyện B;
- Cơ quan THAHS CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Tuyến